TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*Chợ Đồn, ngày 11 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Triệu Quang Đ – sinh năm 1966. Trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến K – sinh năm 1981. Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Triệu Quang Đ và ông Nguyễn Tiến K thỏa thuận, thống nhất về nghĩa vụ thanh toán nợ như sau: Ông Nguyễn Tiến K sẽ có trách nhiệm thanh toán số toàn bộ tiền nợ gốc là 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng) vào ngày 30/5/2019 cho ông Triệu Quang Đ. Ông Đ không yêu cầu ông K phải thanh toán tiền lãi suất.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tiến K phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) mà ông Triệu Quang Đ đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn theo biên lai thu số 06042 ngày 28/02/2019 sẽ được hoàn lại cho ông Triệu Quang Đ.

Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự và Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAT kèm biên bản hòa giải thành;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Đình Hưng